**ĐỀ THI TỰ LUẬN**

**Môn thi: 1  
Thời gian làm bài: 1**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

# PHÂN BỔ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu  
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu  
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng  
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích  
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá  
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

# CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

## Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1: Hãy nêu rõ định nghĩa của tâm lý học theo nội dung trong đoạn 1.**Câu 1: Hãy nêu rõ định nghĩa của tâm lý học theo nội dung trong đoạn 1. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học được định nghĩa là "khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người".   
  
Trích từ đoạn, trang 1: “Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học.”

## Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2: Hãy giải thích tính chủ thể của tâm lý (TL) con người và cách nó ảnh hưởng đến việc hình thành hình ảnh tâm lý từ các tác động của thế giới khách quan (TGKQ) trong đoạn 3.**Câu 2: Hãy giải thích tính chủ thể của tâm lý (TL) con người và cách nó ảnh hưởng đến việc hình thành hình ảnh tâm lý từ các tác động của thế giới khách quan (TGKQ) trong đoạn 3. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

Tính chủ thể của tâm lý (TL) con người thể hiện ở việc con người phản ánh thế giới khách quan (TGKQ) thông qua “lăng kính chủ quan” của mình. Điều này có nghĩa là, mặc dù các chủ thể khác nhau cùng nhận sự tác động từ một hiện thực khách quan, nhưng họ lại tạo ra những hình ảnh tâm lý khác nhau với các mức độ và sắc thái khác nhau. Hơn nữa, ngay cả khi một chủ thể duy nhất trải qua cùng một hiện thực khách quan nhưng trong các thời điểm và hoàn cảnh khác nhau, trạng thái cơ thể và tinh thần khác nhau cũng sẽ dẫn đến những biểu hiện và sắc thái tâm lý khác nhau.  
  
Trích từ đoạn, trang 2: “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau. Cũng có khi cùng một hiện thực KQ tác động đến một chủ thể duy nhất nhưng vào thời điểm khác nhau, hoàn cảnh khác nhau, với trạng thái cơ thể, tinh thần khác nhau sẽ cho ta thấy mức độ biểu hiện và các sắc thái TL khác nhau ở chủ thể ấy.”

## Cấp độ 3 - Áp dụng

**Câu 3: Hãy giải thích cách mà môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội có thể ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người, đồng thời chỉ ra những hoạt động dạy và học cần được tổ chức để hỗ trợ quá trình này.**Câu 3: Hãy giải thích cách mà môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội có thể ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người, đồng thời chỉ ra những hoạt động dạy và học cần được tổ chức để hỗ trợ quá trình này. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội có ảnh hưởng lớn đến việc hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người. Tư liệu của mỗi người không chỉ hình thành mà còn phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng. Điều này cho thấy rằng tư liệu của mỗi con người chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và của cộng đồng. Do đó, việc nghiên cứu môi trường xã hội, nền văn hóa xã hội và các quan hệ xã hội là rất cần thiết để hiểu rõ hơn về sự hình thành và phát triển tư liệu của con người.  
  
Để hỗ trợ quá trình này, cần tổ chức có hiệu quả các hoạt động dạy và học trong giáo dục cũng như các hoạt động chủ đạo ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau. Những hoạt động này sẽ giúp hình thành và phát triển tư liệu con người một cách hiệu quả.  
  
Trích từ đoạn, trang 3: “TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng. TL của mỗi con người chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và của cộng đồng. Kết luận : TL người có nguồn gốc XH, vì thế phải nghiên cứu môi trường XH, nền văn hoá XH, các quan hệ XH trong đó con người sống và hoạt động. Cần phải tổ chức có hiệu quả hoạt động dạy và học trong giáo dục cũng như các hoạt động chủ đạo ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau để hình thành, phát triển TL con người.”

## Cấp độ 4 - Phân tích

**Câu 4: Phân tích và phân loại các quá trình tâm lý được nêu trong đoạn văn, hãy xác định sự khác biệt giữa quá trình nhận thức, xúc cảm và ý chí.**Câu 4: Phân tích và phân loại các quá trình tâm lý được nêu trong đoạn văn, hãy xác định sự khác biệt giữa quá trình nhận thức, xúc cảm và ý chí. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Các quá trình tâm lý được nêu trong đoạn văn bao gồm ba loại chính: quá trình nhận thức, quá trình xúc cảm và quá trình ý chí.   
  
- Quá trình nhận thức là quá trình giúp con người nhận biết sự vật hiện tượng.   
- Quá trình xúc cảm là quá trình giúp con người tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.   
- Quá trình ý chí là quá trình giúp con người nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.  
  
Sự khác biệt giữa ba quá trình này nằm ở chức năng và mục đích của chúng: nhận thức liên quan đến việc hiểu biết và nhận diện, xúc cảm liên quan đến thái độ và cảm xúc đối với sự vật, trong khi ý chí liên quan đến sự quyết tâm và nỗ lực để đạt được mục tiêu.  
  
Trích từ đoạn, trang 4: “Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.”

## Cấp độ 5 - Đánh giá

**Câu 5: Hãy đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và biện minh cho quan điểm của bạn bằng cách phân tích các yếu tố như tính khách quan, khả năng lặp lại và sự đo đạc của các hiện tượng được nghiên cứu.**Câu 5: Hãy đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và biện minh cho quan điểm của bạn bằng cách phân tích các yếu tố như tính khách quan, khả năng lặp lại và sự đo đạc của các hiện tượng được nghiên cứu. **(2.0 điểm)**

**Trả lời:**

Phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý được đánh giá là có hiệu quả cao vì nó cho phép tác động vào đối tượng một cách chủ động trong những điều kiện đã được khống chế. Điều này giúp xác định được các biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu và cơ chế của các hiện tượng tâm lý. Hơn nữa, phương pháp này có khả năng lặp lại nhiều lần và cho phép đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.   
  
Tóm lại, tính khách quan, khả năng lặp lại và sự đo đạc chính là những yếu tố quan trọng làm cho phương pháp thực nghiệm trở thành một công cụ hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý.  
  
Trích từ đoạn, trang 4: “Thực nghiệm là quá trình tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, để gây ra ở đối tượng những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.”

## Cấp độ 6 - Sáng tạo

**Câu 6: Đề xuất một phương pháp nghiên cứu tâm lý mới dựa trên các phương pháp đã nêu trong đoạn văn, và lập kế hoạch chi tiết để thực hiện phương pháp đó, bao gồm các bước thiết kế, thu thập dữ liệu và phân tích kết quả.**Câu 6: Đề xuất một phương pháp nghiên cứu tâm lý mới dựa trên các phương pháp đã nêu trong đoạn văn, và lập kế hoạch chi tiết để thực hiện phương pháp đó, bao gồm các bước thiết kế, thu thập dữ liệu và phân tích kết quả. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

(Người dùng yêu cầu đề xuất một phương pháp nghiên cứu tâm lý mới và lập kế hoạch chi tiết, nhưng không thể trả lời câu hỏi này dựa trên nội dung được cung cấp.)  
  
Trích từ đoạn, trang 5: “Không có trích dẫn phù hợp được tìm thấy trong đoạn văn.”